

CHÍNH PHỦ
Số: 119/2004/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH

Về công tác quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ,
cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 được
Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ và ngân sách đối với công tác quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức kinh tế, các cơ quan đoàn thể Trung ương (gọi tắt là bộ, ngành) và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; xã, phường, thị trấn. Dưới đây gọi chung là công tác quốc phòng ở các bộ, ngành và các địa phương.

Điều 2. Nội dung công tác quốc phòng ở các bộ, ngành và các địa phương

Công tác quốc phòng ở các bộ, ngành và các địa phương là một nội dung quan trọng trong toàn bộ công tác quốc phòng của Nhà nước, bao gồm:

- Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân;
- Kết hợp kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, đối ngoại với quốc phòng;

3. Xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng lực lượng bộ đội địa phương; dân quân tự vệ, xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc;

4. Thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng - quân sự trong thời bình, thời chiến và công tác phòng thủ dân sự; chuẩn bị, tiến hành công tác tuyển quân và động viên nền kinh tế quốc dân cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống;

5. Bảo đảm ngân sách đối với sự nghiệp quốc phòng, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các chính sách xã hội có liên quan đến công tác quốc phòng.

Điều 3. Trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác quốc phòng

Các bộ, ngành và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quốc phòng theo quy định của Nghị định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác quốc phòng.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG VỀ CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành

1. Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền giáo dục quốc phòng toàn dân và thực hiện công tác giáo dục quốc phòng toàn dân cho cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ngành quản lý; phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật.

2. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ động viên các nguồn lực của bộ, ngành để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống.

3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân; xây dựng cơ quan, đơn vị

cơ sở vững mạnh toàn diện, góp phần xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự địa phương thực hiện công tác tổ chức, huấn luyện, hoạt động của lực lượng tự vệ; quản lý, huy động lực lượng dự bị động viên, tuyển quân và tham gia xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Thực hiện công tác phòng thủ dân sự, động viên công nghiệp, huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước cho công tác quốc phòng.

5. Thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo đảm ngân sách đối với sự nghiệp quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các chính sách khác có liên quan đến công tác quốc phòng.

6. Phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, hàng năm và từng thời kỳ tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các địa phương

1. Tổ chức tuyên truyền giáo dục quốc phòng toàn dân và thực hiện công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ các cấp và giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kết hợp phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, đối ngoại với quốc phòng - an ninh; gắn quốc phòng với an ninh; quốc phòng - an ninh với kinh tế; xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện làm nòng cốt để xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; quản lý, bảo vệ các công trình quốc phòng, căn cứ hậu phương và các khu vực quân sự ở địa phương.

3. Thực hiện các biện pháp về xây dựng, bảo vệ tiềm lực quốc phòng của địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ; động viên nền kinh tế quốc dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng của địa phương và cả nước trong mọi tình huống.

4. Chỉ đạo, tổ chức xây dựng, huấn luyện và bảo đảm hoạt động tác chiến của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; thực hiện công tác tuyển quân và động viên theo quy định của pháp luật.
5. Chỉ đạo lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên phối hợp với bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, công an nhân dân và các lực lượng khác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; làm công tác vận động quần chúng và tổ chức huy động các lực lượng thực hiện công tác phòng thủ dân sự ở địa phương.
6. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, bảo đảm hậu cần tại chỗ, bảo đảm ngân sách chi cho công tác quốc phòng địa phương. Thi hành mọi chủ trương, chính sách về củng cố quốc phòng, xây dựng quân đội nhân dân, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định của pháp luật. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, động viên sức người, sức của ở địa phương cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
7. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác quốc phòng ở địa phương hàng năm và từng thời kỳ.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, MỐI QUAN HỆ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG VỀ CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG

Điều 6. Tổ chức bộ máy cơ quan, cán bộ làm công tác quốc phòng

1. Tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính có Vụ làm công tác quốc phòng - an ninh, Bộ Giáo dục và Đào tạo có Vụ Giáo dục quốc phòng; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và một số tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập căn cứ đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu công tác quốc phòng phải bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, hoặc sĩ quan quân đội biệt phái làm công tác quốc phòng.
2. Các cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng để quy định việc bố trí cán bộ làm công tác quốc phòng.
3. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu công tác quốc phòng bố trí

cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, hoặc sĩ quan quân đội biệt phái làm công tác quốc phòng; các sở, ban, ngành khác bố trí cán bộ kiêm nhiệm làm công tác quốc phòng.

4. Bộ Quốc phòng có bộ phận cán bộ thường trực để theo dõi tổng hợp, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng ở các bộ, ngành và các địa phương; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của bộ phận thường trực do Bộ Quốc phòng quy định.

5. Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các tổ chức đoàn thể phân công một đồng chí lãnh đạo trực tiếp phụ trách chỉ đạo công tác quốc phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trực tiếp chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng ở địa phương.

6. Các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp nhà nước được tổ chức Ban Chỉ huy quân sự cơ sở của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng. Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Ban Chỉ huy quân sự cơ sở thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Dân quân tự vệ.

7. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác quốc phòng do từng bộ, ngành, địa phương quy định. Chức năng, nhiệm vụ và chế độ, chính sách đối với sĩ quan quân đội biệt phái tại các bộ, ngành và các địa phương thực hiện theo Nghị định số 165/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ về biệt phái sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 7. Quan hệ giữa Bộ Quốc phòng với các bộ, ngành, địa phương

1. Hàng năm Bộ Quốc phòng có chỉ thị, kế hoạch về công tác quốc phòng và triển khai hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện; đồng thời, thông báo cho các bộ, ngành tình hình quốc tế, khu vực liên quan đến công tác quốc phòng nói chung và công tác quốc phòng ở các bộ, ngành nói riêng; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành thực hiện công tác quốc phòng.

2. Bộ Quốc phòng đề xuất các nội dung, yêu cầu về công tác quốc phòng, kết hợp kinh tế với quốc phòng trong xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chiến lược khi các bộ, ngành yêu cầu; lập dự toán ngân sách cho các nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng